

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2026/QĐST - HNGĐ

Quảng Trị, ngày 08 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đức Minh.

Thư ký phiên họp: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Quảng Trị tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Quảng Trị, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 77/2026/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026, về việc: “Xác định cha cho con”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03a/2026/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 38a/2026/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Võ Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt (có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Tô Thị O, sinh năm 1988; địa chỉ nơi cư trú: Thôn L, xã M, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt (có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu ngày 10 tháng 3 năm 2026 và trong quá trình giải quyết vụ việc, anh Võ Văn L trình bày:

Anh Võ Văn L và chị Tô Thị O, sinh năm 1988; địa chỉ nơi cư trú: Thôn L, xã M, tỉnh Hà Tĩnh, có quan hệ tình cảm với nhau vào năm 2022. Sau đó, chị O mang thai và ngày 16/10/2023 sinh 01 cháu trai. Khi đó, chị O đang có quan hệ hôn nhân với anh Lê Văn D, sinh năm 1980 nhưng không sống chung với nhau nên anh Võ Văn L không biết chị O đang có quan hệ hôn nhân với anh D. Hiện nay, chị O đã ly hôn với anh D và đã đăng ký kết hôn với anh L. Sau khi kết hôn, chị O cho anh L biết cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 là con của anh L.

Ngày 06/3/2026, anh Võ Văn L và cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 đã đi xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần C1, kết quả: anh Võ Văn L có quan hệ huyết thống cha - Con với bé trai với xác suất 99.9999%.

Vì vậy, để có căn cứ làm giấy khai sinh, đảm bảo các quyền lợi trẻ em của cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 và đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của bản thân anh L. Anh L yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định anh Võ Văn L, sinh năm 1987 là cha đẻ của cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023, tên dự kiến: Võ Đức T.

Theo văn bản trình bày ý kiến ngày 11 tháng 3 năm 2026, chị Tô Thị O trình bày:

Chị Tô Thị O và anh Võ Văn L có quan hệ tình cảm với nhau năm 2022. Sau đó, chị O mang thai và ngày 16/10/2023 sinh 01 cháu trai, tại: Bệnh viện đa khoa tỉnh Q. Thời điểm đó, chị O đang có quan hệ hôn nhân với anh Lê Văn D nhưng anh D không biết chị O có quan hệ tình cảm với anh L và có thai, vì từ năm 2018 đến nay, chị O và anh D không còn sống chung với nhau (ly thân). Hiện nay, chị O đã ly hôn với anh D (tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn chị O, anh D chỉ thừa nhận anh D và chị O có 02 con chung là cháu Lê Nhã Đ, sinh năm 2013 và cháu Lê Khả D1, sinh năm 2016). Ngày 05/3/2026, chị O đã đăng ký kết hôn với anh L tại Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hà Tĩnh nhưng do chị O mang thai cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 trong thời kỳ hôn nhân với anh D nên chưa thể làm giấy khai sinh cho cháu có tên cha là Võ Văn L. Chị Tô Thị O khẳng định cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 là con ruột của anh Võ Văn L.

Nay, anh Võ Văn L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định Anh Võ Văn L, sinh năm 1987 là cha đẻ của cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 là đảm bảo quyền lợi của cháu và quyền, nghĩa vụ của anh L nên chị O hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên họp:

Anh Võ Văn L, chị Tô Thị O có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Kết quả xét nghiệm ADN ngày 06/3/2026, tại: Công ty cổ phần C1, thực hiện xét nghiệm ADN cho những mẫu được ghi tên sau: “1. Võ Văn L; Ngày sinh: 04/02/1987; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân số: 045087007563, ngày cấp 10/07/2023; Ngày hết hạn: 04/02/2027; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; loại mẫu: Máu, ký hiệu mẫu: VoVanLong-2603.38B. 2. Bé trai: Ngày sinh: 16/10/2023; Số giấy chứng sinh: 0055; Quyền số: 0040; ngày cấp: 16/10/2023; Nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q, loại mẫu: Máu, ký hiệu mẫu: Betrai-2603.38C...Kết luận: Võ Văn L có quan hệ huyết thống cha - Con với Bé trai với xác suất 99,9999%”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Quảng Trị, phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Không vi phạm;

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự của anh Võ Văn L, chị Tô Thị O: Không vi phạm;

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2,3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88,

Điều 91, Điều 101 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu của anh Võ Văn L: Xác định anh Võ Văn L là cha đẻ của cháu trai do chị Tô Thị O, sinh ra ngày 16/10/2023, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q, dự kiến đặt tên là Võ Đức T (theo giấy chứng sinh số: 0055; quyển số: 0040, ngày cấp: 16/10/2023; nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q).

Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Võ Văn L được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Quảng Trị, nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Võ Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã C, tỉnh Quảng Trị, anh L yêu cầu Tòa án giải quyết việc xác định cha cho con. Do đó, Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Quảng Trị thụ lý, giải quyết yêu cầu của anh L là đúng thẩm quyền về lãnh thổ và loại việc theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã triệu tập họp lệ người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến tham gia phiên họp nhưng người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt và đã có văn bản trình bày ý kiến nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự nên căn cứ vào Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung:

Theo trình bày của anh Võ Văn L và chị Tô Thị O: Anh L và chị O, phát sinh quan hệ tình cảm với nhau vào năm 2022. Sau đó, chị O mang thai và ngày 16/10/2023, sinh 01 cháu trai. Khi đó, chị O đang có quan hệ hôn nhân với anh Lê Văn D, sinh năm 1980 nhưng không sống chung với nhau nên anh L không biết chị O đang có quan hệ hôn nhân với anh D. Hiện nay, chị O đã ly hôn với anh D và đã đăng ký kết hôn với anh L. Sau khi kết hôn, chị O cho anh L biết cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023 là con của anh L. Vì vậy, để đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng và làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023, tên dự kiến: Võ Đức T thì cần phải xác định mối quan hệ C - Con giữa anh L và cháu trai Võ Đức T (tên dự kiến).

Tại bản án số: 01/2025/HNGĐ - ST ngày 03/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, về việc tranh chấp hôn nhân gia đình, chị Tô Thị O và anh Lê Văn D đều thừa nhận trong thời kỳ hôn nhân chị O, anh D chỉ có 02 con chung là cháu Lê Nhã Đ, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Khả D2, sinh ngày 19/8/2016 và Tòa án đã xác định thời kỳ hôn nhân chị O, anh D chỉ có 02 con chung là cháu Lê Nhã Đ và cháu Lê Khả D2. Vì vậy, cháu Võ Đức T, sinh ngày 16/10/2023 không phải là con chung của chị Tô Thị O và anh Lê Văn D.

Trong quá trình giải quyết vụ việc: Anh Võ Văn L và chị Tô Thị O đều khẳng định anh L là cha ruột của cháu trai do chị O sinh ra ngày 16/10/2023, tên dự kiến: Võ Đức T.

Mặt khác, kết quả xét nghiệm ADN ngày 06/3/2026, tại: Công ty cổ phần C1, thực hiện xét nghiệm ADN cho những mẫu được ghi tên sau: “1. Võ Văn L; Ngày sinh: 04/02/1987; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân số: 045087007563, ngày cấp 10/07/2023; Ngày hết hạn: 04/02/2027; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; loại mẫu: Máu, ký hiệu mẫu: VoVanLong-2603.38B. 2. Bé trai: Ngày sinh: 16/10/2023; Số giấy chứng sinh: 0055; Quyền số: 0040; ngày cấp: 16/10/2023; Nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q, loại mẫu: Máu, ký hiệu mẫu: Betrai-2603.38C...Kết luận: Võ Văn L có quan hệ huyết thống cha - Con với Bé trai với xác suất 99,9999%”.

Do vậy, căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả xét nghiệm nêu trên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Võ Văn L, xác định anh Võ Văn L, sinh năm 1987 là cha đẻ của cháu trai, sinh ngày 16/10/2023; theo quy định tại các Điều 88, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về tố tụng và quan điểm về giải quyết việc dân sự là có cơ sở, có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Do anh Võ Văn L yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2,3 Điều 367, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Chấp nhận yêu cầu của anh Võ Văn L, về việc: “Xác định cha cho con”, tuyên bố:

Anh Võ Văn L, sinh năm 1987 là cha đẻ của trai do chị Tô Thị O, sinh ra ngày 16/10/2023, tại: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q, dự kiến đặt tên là Võ Đức T (theo giấy chứng sinh số: 0055; quyền số: 0040, ngày cấp: 16/10/2023, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q).

Anh Võ Văn L và chị Tô Thị O có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục liên quan đến quyền nhân thân cho cháu trai Võ Đức T (tên dự kiến) theo quy định pháp luật.

[2]. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Văn L được miễn.

[3]. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND KV8 - Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Lê Đức Minh